

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 21
CATALOGUE BÌNH XĂNG / BƠM
XĂNG HONDA REBEL 1100
(2022)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · Dùng cho
HONDA REBEL 1100 (2022)

Sơ đồ online:

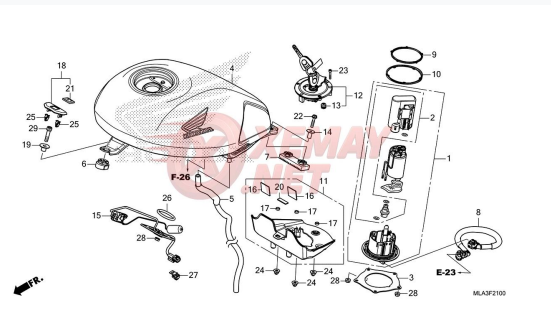
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-bom-xang-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003641> —
mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác,
click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 30 chi tiết	Có giá tham khảo: 30/30	Tổng giá trị: 107,576,559đ
--	------------------------------------	--------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (07/08/2026). Giá
có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE
BÌNH XĂNG / BƠM XĂNG HONDA REBEL
1100 (2022)



Mã EPC	EPCDOV0003641
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 1100
Năm SX	2022
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE REBEL 1100 (2022)
Số phụ tùng	30 chi tiết
Tổng giá trị	107,576,559đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (30 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG / BƠM XĂNG HONDA REBEL 1100 (2022)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Ống dầu phanh sau A 16700-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	16700MLAA01	1	16,679,180đ
2	Bộ lọc xăng 16730-MKT-D01 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500	16730MKTD01	1	1,034,623đ
3	Tấm đệm kín bơm xăng 17506-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	17506MLAA00	1	422,959đ
4	Bộ ốp bình xăng *NHC52* 17520-MLA-A00ZC HONDA REBEL 1100	17520MLAA00ZC	1	39,399,667đ
4	Bộ ốp bình xăng *YR347* 17520-MLA-A10ZC HONDA REBEL 1100	17520MLAA10ZC	1	39,399,667đ
5	Ống dẫn bình xăng 17541-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	17541MLAA00	1	548,431đ
6	Đệm cao su bình xăng trước 17561-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	17561MLAA00	1	112,248đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
7	Đệm cao su bình xăng sau 17562-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	17562MLAA00	1	444,107đ
8	Bộ ống dẫn xăng 17570-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	17570MLAA01	1	2,264,453đ
9	Gioăng bơm nhiên liệu 17572-MKT-D00 HONDA REBEL 1100	17572MKTD00	1	416,453đ
10	Phốt chắn bụi 17573-MKT-D00 HONDA REBEL 1100	17573MKTD00	1	149,665đ
11	Ốp bình xăng dưới 17575-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	17575MLAA00	1	948,811đ
12	Nắp bình xăng 17620-MJE-D03 HONDA CB 150, REBEL 1100	17620MJED03	1	1,927,712đ
13	Gioăng nắp bình xăng 17621-MGP-D62 HONDA CB 150, REBEL 1100, REBEL 500	17621MGPD62	1	41,949đ
14	Bạc đệm kết tản nhiệt 19052-MFG-D00 HONDA REBEL 1100	19052MFGD00	1	77,875đ
15	Cụm phao xăng 37800-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	37800MLAA01	1	2,438,516đ
16	Cao su khung ghế 50283-MR7-300 HONDA REBEL 1100	50283MR7300	1	52,988đ
17	Đệm chắn bùn trước 61102-MGS-D30 HONDA CB 1000, REBEL 1100	61102MGSD30	1	192,199đ
18	Ốp giữ biểu tượng 64110-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	64110MLAA00	1	181,109đ
19	Bạc lót 8X12 80101-KB7-600 HONDA REBEL 1100	80101KB7600	1	97,607đ
20	Cao su gương xe 80129-MEG-000 HONDA REBEL 1100	80129MEG000	1	46,366đ
21	Logo cánh chim 86150-GFC-902 HONDA CB 300, DREAM 110, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, WAVE 110	86150GFC902	1	74,126đ
22	Bu lông 6x28 90031-GHB-690 HONDA REBEL 1100	90031GHB690	1	74,443đ
23	Bu lông 4x24 90110-MGP-D60 HONDA CB 300, REBEL 1100	90110MGPD60	1	132,552đ
24	Đai ốc 6mm 90301-693-000 HONDA	90301693000	1	59,649đ
25	Kẹp tấm thông gió trước 90666-SDA-A01 HONDA AIR BLADE 110, CB 500, FUTURE 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, VISION 110, WAVE 110	90666SDAA01	1	68,791đ
26	Phốt O 39.5X5 91305-KEH-601 HONDA REBEL 1100	91305KEH601	1	172,438đ
27	Kẹp 91535-TA0-003 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	91535TA0003	1	70,941đ
28	Đai ốc 6mm 94050-06080 HONDA CUB-C70, DREAM, LEAD, SH	9405006080	1	21,708đ
29	Bu lông chìm 8x32 96600-080-3200 HONDA PCX	966000803200	1	25,326đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng REBEL 1100](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-bom-xang-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003641> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG / BƠM XĂNG HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003641). Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-bom-xang-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003641>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG / BƠM XĂNG HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003641)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-bom-xang-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003641>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG / BƠM XĂNG HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003641)." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-bom-xang-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003641>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG / BƠM XĂNG HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003641)

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.